

108/2022 – VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – LUỒNG SÀI GÒN – VỮNG TÀU – Độ sâu, Khu neo đậu

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, thông báo số 166/TBHH-TCTBĐATHHMN

Hải đồ ảnh hưởng – VN4SG002 (Phiên bản 2, cập nhật Ngày 28 tháng 07 năm 2022)

Chèn	Độ sâu	11 ₁	10°30'42.95"N	106°56'47.37"E
		11	10°30'51.09"N	106°56'46.03"E
Xoá	Độ sâu	10	10°30'40.10"N	106°56'47.58"E
		12 ₅	10°30'51.91"N	106°56'46.34"E
Chèn	giới hạn khu vực neo đậu, nét đứt, nổi:	(a)	10°30'58.5"N	106°56'46.4"E
		(b)	10°30'57.9"N	106°56'44.1"E
		(c)	10°30'48.4"N	106°56'46.5"E
		(d)	10°30'49.0"N	106°56'48.8"E
		ký hiệu,  TL2, ở bên trong		(a)-(d) như trên
Chèn	giới hạn khu vực neo đậu, nét đứt, nổi:	(e)	10°30'45.0"N	106°56'49.7"E
		(f)	10°30'44.8"N	106°56'47.3"E
		(g)	10°30'35.1"N	106°56'47.9"E
		(h)	10°30'35.2"N	106°56'50.3"E
		ký hiệu,  TL4, ở bên trong		(e)-(h) như trên

Hải đồ ảnh hưởng – VN3GR001 (Phiên bản 2, cập nhật Ngày 28 tháng 07 năm 2022)

Chèn	Độ sâu	11	10°30'51.09"N	106°56'46.03"E
Xoá	Độ sâu	12 ₅	10°30'51.91"N	106°56'46.34"E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo Hệ tọa độ WGS 84)

108/2022 - VIET NAM – HO CHI MINH CITY SEA PORT WATER – SAI GON – VUNG TAU CHANNEL – Depth, Anchorage area

Source: Southern Viet Nam Maritime Safety, Notice No.166/TBHH-TCTBĐATHHMN

Chart affected – VN4SG002 (Edition No. 2, updated on July 28th, 2022)

Insert	Depth	11 ₁	10°30'42.95"N	106°56'47.37"E
		11	10°30'51.09"N	106°56'46.03"E
Delete	Depth	10	10°30'40.10"N	106°56'47.58"E
		12 ₅	10°30'51.91"N	106°56'46.34"E

Insert	limit of anchorage area, pecked line, joining:	(a) 10°30'58.5"N	106°56'46.4"E
		(b) 10°30'57.9"N	106°56'44.1"E
		(c) 10°30'48.4"N	106°56'46.5"E
		(d) 10°30'49.0"N	106°56'48.8"E

symbol,  TL2, within: (a)-(d) above

Insert	limit of anchorage area, pecked line, joining:	(e) 10°30'45.0"N	106°56'49.7"E
		(f) 10°30'44.8"N	106°56'47.3"E
		(g) 10°30'35.1"N	106°56'47.9"E
		(h) 10°30'35.2"N	106°56'50.3"E

ký hiệu,  TL4, within: (e)-(h) above

Chart affected – VN3GR001 (Edition No. 2, updated on July 28th, 2022)

Insert	Depth	11	10°30'51.09"N	106°56'46.03"E
Delete	Depth	12 ₅	10°30'51.91"N	106°56'46.34"E

(All positions are affected to WGS 84 Datum)
